

Thanh Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2024

Số: 56 /2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Anh Bùi Văn T**, sinh năm 1999;
Địa chỉ: khu Dón, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:* ông Bùi Đức Dũng – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* **Chị Đinh Thanh Th**, sinh năm 2002;
Địa chỉ: khu Dón, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Đinh Thanh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Đinh Thanh Th có 01 (một) con chung là cháu Bùi Gia Bảo A, sinh ngày 14/6/2020. Khi ly hôn, anh Bùi Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Gia Bảo A, kể từ tháng 6 năm 2024

đến khi thành niên. Chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không yêu cầu. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng:* Anh Bùi Văn T và chị Đinh Thanh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Anh Bùi Văn T tự nguyện nộp T bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0004318 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho anh Bùi Văn T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Tân Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai